

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ HẢI DƯƠNG
TỈNH HẢI DƯƠNG**

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 33/2018/HS-ST
Ngày 07-02-2018

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ HẢI DƯƠNG, TỈNH HẢI DƯƠNG

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - chủ tọa phiên tòa: Ông **Lê Xuân Hiền**

Các Hội thẩm nhân dân: Ông **Hoàng Văn Trách** và ông **Nguyễn Minh Tân**.

Thư ký Tòa án: Bà **Mai Hương Sen** – Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Hải Dương, tỉnh Hải Dương.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Hải Dương tham gia phiên tòa: Ông **Nguyễn Thành Long** - Kiểm sát viên.

Ngày 07 tháng 02 năm 2018, tại Tòa án nhân dân thành phố Hải Dương, tỉnh Hải Dương; xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 02/2018/TLST-HS ngày 03 tháng 01 năm 2018 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 16/2018/QĐXXST-HS ngày 12 tháng 01 năm 2018 và Quyết định hoãn phiên tòa số 04^a/2018/HSST-QĐ ngày 22/01/2018 đối với các bị cáo:

1. **Lương Mạnh H**, sinh năm 1972 tại Hải Dương. Nơi cư trú: 26/21 HTr, Khu 4, phường VH, thành phố Hải Dương, tỉnh Hải Dương; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hóa (học vấn): lớp 5/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Lương Văn S và bà Nguyễn Thị D; có vợ là Trần Thị K và 02 con; tiền án, tiền sự: Không; bị cấm đi khỏi nơi cư trú theo Lệnh cấm đi khỏi nơi cư trú số 132 ngày 18/10/2017 của Cơ quan cảnh sát điều tra – Công an tỉnh Hải Dương (*bị cáo có mặt tại phiên tòa*).

2. **Nguyễn Xuân T**, sinh năm 1976 tại Hải Dương. Nơi cư trú: 625 VH, phường VH, thành phố Hải Dương, tỉnh Hải Dương; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hóa (học vấn): lớp 6/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Xuân Qu (đã chết) và bà Ngô Thị X; có vợ là Hà Thị Ng và 02 con; tiền án, tiền sự: Không; bị cấm đi khỏi nơi cư trú theo Lệnh cấm đi khỏi nơi cư trú số 133 ngày 18/10/2017 của Cơ quan cảnh sát điều tra – Công an tỉnh Hải Dương (*bị cáo có mặt tại phiên tòa*).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Tại bản cáo trạng số 16/VKS-HS ngày 29/12/2017, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Hải Dương, tỉnh Hải Dương truy tố Lương Mạnh H và Nguyễn Xuân T về tội “Đánh bạc” theo quy định tại Khoản 1 Điều 248 Bộ luật hình sự năm 1999 với căn cứ:

Lương Mạnh H và Nguyễn Xuân T là người quen biết nhau từ trước. T biết H là người bán số lô, số đề nên hai bên trao đổi với nhau nếu T mua số lô, số đề

của H thì nhắn tin qua điện thoại di động; số tiền mua bán lô đề và tiền thắng sẽ được hai bên thanh toán vào ngày hôm sau. H và T đã cho nhau số điện thoại để liên hệ, đồng thời thống nhất hình thức chơi: Đối với số đề mua từ 1000 đồng trở lên, số lô mua theo điểm (một điểm tính là 19.000 đồng), số lô xiên hai, xiên ba mua theo số tiền từ 10.000 đồng trở lên. Kết quả thắng, thua được xác định căn cứ vào kết quả xổ số kiến thiết Miền Bắc mở thưởng trong ngày. Đối với số đề được so với hai số cuối của giải đặc biệt, nếu người mua thắng thì được hưởng gấp 70 lần số tiền đã bỏ ra mua; đối với số lô được so với hai số cuối của tất cả các giải, nếu người mua thắng thì được hưởng 70.000đ/điểm; đối với số lô xiên hai được so với hai số cuối của tất cả các giải nhưng phải đảm bảo có hai cặp số trùng nhau, nếu người mua thắng thì được hưởng gấp 10 lần số tiền đã bỏ ra mua; đối với số lô xiên ba được so với hai số cuối của tất cả các giải nhưng phải đảm bảo có ba cặp số trùng nhau, nếu người mua thắng thì được hưởng gấp 40 lần số tiền đã bỏ ra mua. Trường hợp người mua không trúng thì phải trả cho người bán số tiền đã bỏ ra.

Trong khoảng thời gian từ 17 giờ 49 phút đến 18 giờ 14 phút ngày 14/10/2017; Nguyễn Xuân T sử dụng điện thoại SAMSUNG J2 lắp SIM số 0965797678 nhắn vào SIM số 0987045921 lắp trong điện thoại SAMSUNG Galaxy S7 Edge của Lương Mạnh H 05 tin nhắn để mua của H các số lô, đề gồm:

- Tin 1: “Ho toi lo 31 96 x 50 xien 31 96 x 500n nhe” tức là T mua số lô 31, 96 mỗi số 50 điểm, lô xiên hai 31 và 96 là 500.000đ.

- Tin 2: “L.89.41.16x100dm, x(11.31)x500 n đe.02.88x250 n” tức là T mua số lô 89,41,16 mỗi số 100 điểm; lô xiên hai 11, 31 là 500.000đ; số đề 02,88 mỗi số 250.000đ và tin 3: “Lo.89.98x25d” tức là T mua số lô 89, 98 mỗi số 25 điểm.

- Tin 4: “Them lo.02.20x25” tức là T mua số lô 02,20 mỗi số 25 điểm.

- Tin 5: “Lo.00.01x25” tức là T mua số lô 00,01 mỗi số 25 điểm.

Sau khi nhận các tin nhắn của T, H đã nhắn lại trả lời sau mỗi tin nhắn ký tự số là “1, 3, 4, 5” tức là H xác nhận đồng ý bán các số lô, đề mà T mua.

Tại cơ quan điều tra:

Nguyễn Xuân T khai nhận: Trong khoảng thời gian từ 17 giờ 49 phút đến 18 giờ 14 phút ngày 14/10/2017 đã thực hiện hành vi sử dụng điện thoại SAMSUNG J2 lắp SIM số 0965797678 của mình nhắn vào SIM số 0987045921 của Lương Mạnh H mà T lưu tên H trong điện thoại là “Thua” 05 tin nhắn để mua của H các số lô đề như đã viện dẫn ở trên với tổng số tiền bỏ ra mua các số lô, đề là 11.950.000đ (mười một triệu chín trăm năm mươi nghìn đồng). Đến khoảng 19 giờ 30 phút thì bị cơ quan công an phát hiện, sau khi có kết quả mở thưởng thì trong các số lô, đề T đã mua của H có các số lô 16 và 41 mỗi số trúng 100 điểm, số lô 02 trúng 25 điểm và nếu không bị bắt thì H phải thanh toán cho T số tiền 15.750.000đ trừ đi số tiền T đã bỏ ra mua các số lô, đề là 11.950.000đ.

Lương Mạnh H khai nhận: Trong khoảng thời gian từ 17 giờ 49 phút đến 18 giờ 14 phút ngày 14/10/2017 đã xác nhận đồng ý bán các số lô đề như đã viện dẫn ở trên sau khi nhận 05 tin nhắn của T gửi vào SIM số 0987045921 lắp trong điện thoại SAMSUNG Galaxy S7 Edge của H mà H lưu tên T trong điện thoại là “Vô” với tổng số tiền T bỏ ra mua các số lô, đề là 11.950.000đ. Đến khoảng 19 giờ 30 phút thì bị cơ quan công an phát hiện, sau khi có kết quả mở thưởng

thì trong các số lô, đề T đã mua của H có các số lô 16 và 41 mỗi số trúng 100 điểm, số lô 02 trúng 25 điểm và nếu không bị bắt thì H phải thanh toán cho T số tiền 15.750.000đ trừ đi số tiền T đã bỏ ra mua các số lô, đề là 11.950.000đ.

Tại phiên tòa, các bị cáo đều thừa nhận bản thân biết việc mua bán số lô, đề là hình thức đánh bạc trái phép và bị Nhà nước cấm, đã thể hiện thái độ ăn năn hối cải; công nhận Cáo trạng Viện kiểm sát nhân dân thành phố Hải Dương đã truy tố các bị cáo về tội “Đánh bạc” theo quy định tại Khoản 1 Điều 248 Bộ luật hình sự năm 1999 là đúng; các bị cáo đề nghị Hội đồng xét xử xem xét cho các bị cáo được hưởng mức án thấp nhất và áp dụng biện pháp miễn chấp hành hình phạt tù có điều kiện đối với các bị cáo.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Hải Dương thực hành quyền công tố và kiểm sát xét xử tại phiên tòa trình bày quan điểm vẫn giữ nguyên nội dung cáo trạng đã truy tố; đề nghị Hội đồng xét xử:

Về tội danh: Tuyên bố các bị cáo Lương Mạnh H và Nguyễn Xuân T đều phạm tội: “Đánh bạc”.

Về hình phạt chính: Áp dụng Khoản 1 Điều 248 Bộ luật hình sự năm 1999; điểm p Khoản 1 và Khoản 2 Điều 46; Điều 20; Điều 53; Khoản 1 và Khoản 2 Điều 60 Bộ luật hình sự năm 1999 (nay là điểm s Khoản 1 và Khoản 2 Điều 51; Điều 17; Điều 58; Khoản 1 và Khoản 2 Điều 65 Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017) đối với cả hai bị cáo; áp dụng thêm điểm h Khoản 1 Điều 46 Bộ luật hình sự năm 1999 (nay là điểm i Khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017) riêng đối với bị cáo Nguyễn Xuân T.

Xử phạt bị cáo Lương Mạnh H từ 12 đến 15 tháng tù, cho hưởng án treo. Thời gian thử thách từ 24 đến 30 tháng tính từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Xử phạt bị cáo Nguyễn Xuân T từ 09 đến 12 tháng tù, cho hưởng án treo. Thời gian thử thách từ 18 đến 24 tháng tính từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Giao các bị cáo Lương Mạnh H và Nguyễn Xuân T cho Ủy ban nhân dân phường VH, thành phố Hải Dương, tỉnh Hải Dương giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách. Gia đình các bị cáo có trách nhiệm phối hợp với chính quyền địa phương trong việc giám sát giáo dục các bị cáo.

Trường hợp các bị cáo Lương Mạnh H và Nguyễn Xuân T thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định tại khoản 1 Điều 69 Luật thi hành án hình sự.

Về hình phạt bổ sung: Áp dụng Khoản 3 Điều 248 Bộ luật hình sự năm 1999; khoản 2 Điều 30 Bộ luật hình sự năm 1999 (nay là Khoản 2 Điều 35 Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017) đối với cả hai bị cáo:

Phạt tiền các bị cáo Lương Mạnh H và bị cáo Nguyễn Xuân T mỗi bị cáo từ 10.000.000đ đến 15.000.000đ nộp ngân sách Nhà nước.

Về biện pháp tư pháp: Áp dụng điểm a, b Khoản 1 Điều 41 Bộ luật hình sự năm 1999 (nay là điểm a, b Khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017); điểm a, b, c Khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015:

- Tịch thu nộp ngân sách Nhà nước số tiền bị cáo Lương Mạnh H dùng vào việc đánh bạc là 15.750.000 đồng (chưa thu).

- Tịch thu nộp ngân sách Nhà nước số tiền bị cáo Nguyễn Xuân T dùng vào việc đánh bạc là 11.950.000 đồng (chưa thu).

- Tịch thu phát mại nộp ngân sách Nhà nước vật chứng thu giữ của bị cáo Lương Mạnh H 01 điện thoại di động nhãn hiệu Samsung Galaxy S7 Edge màu vàng.

- Tịch thu phát mại nộp ngân sách Nhà nước vật chứng thu giữ của bị cáo Nguyễn Xuân T 01 điện thoại di động nhãn hiệu Samsung J2 màu vàng.

- Tịch thu cho tiêu hủy 02 SIM điện thoại của bị cáo H và T do không còn giá trị sử dụng

Về án phí: Áp dụng Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự 2015; Luật phí và lệ phí số 97/2015/QH 13 ngày 25/11/2015 và Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án: Buộc các bị cáo Lương Mạnh H và Nguyễn Xuân T phải chịu án phí sơ thẩm hình sự.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Về chứng cứ xác định các bị cáo có tội:

Tại phiên tòa, các bị cáo Lương Mạnh H và Nguyễn Xuân T thừa nhận: Trong khoảng thời gian từ 17 giờ 49 phút đến 18 giờ 14 phút ngày 14/10/2017 thông qua tin nhắn điện thoại di động, bị cáo Nguyễn Xuân T đã mua và bị cáo Lương Mạnh H đã đồng ý bán cho T 11 số lô bằng 550 điểm với số tiền là 10.450.000đ, hai cặp số lô xiên hai với số tiền là 1.000.000đ, 02 số đề với số tiền là 500.000đ. Tổng số tiền T bỏ ra mua số lô, đề của H là 11.950.000đ. Căn cứ kết quả xổ số kiến thiết miền Bắc mở thưởng ngày 14/10/2017, Nguyễn Xuân T đã thắng 225 điểm lô X 70.000đ/01 điểm với số tiền là 15.750.000 đồng và đây là số tiền bị cáo Lương Mạnh H phải trả cho T nếu như không bị phát hiện. Như vậy, tổng số tiền các bị cáo sử dụng vào việc đánh bạc là 27.700.000đ (hai mươi bảy triệu bảy trăm nghìn đồng). Lời khai nhận tội của các bị cáo phù hợp với nhau, phù hợp với biên bản vụ việc (BL 42+73); biên bản mở niêm phong kiểm tra điện thoại, biên bản giải thích tin nhắn điện thoại và bản ảnh chụp lại nội dung tin nhắn tại màn hình điện thoại đối với bị cáo H (BL từ 43 đến 48), đối với bị cáo T (BL từ 74 đến 77); biên bản kết quả xổ số kiến thiết miền Bắc mở thưởng ngày 14/10/2017. Các chứng cứ nêu trên hoàn toàn phù hợp với bản tự khai, biên bản lấy lời khai, biên bản hỏi cung các bị cáo đã được cơ quan điều tra, Viện kiểm sát thu thập hợp pháp có trong hồ sơ vụ án và được thẩm tra công khai tại phiên tòa. Từ những chứng cứ nêu trên, có đủ cơ sở để kết luận: Các bị cáo Lương Mạnh H và Nguyễn Xuân T là người có đủ năng lực chịu trách nhiệm hình sự; thực hiện hành vi đánh bạc trái phép dưới hình thức mua bán số lô, đề nhằm sát phạt nhau bằng tiền với lỗi cố ý, đã trực tiếp đã xâm phạm đến trật tự an toàn xã hội. Với hành vi đánh bạc với tổng số tiền các bị cáo sử dụng vào việc đánh bạc là 27.700.000đ, các bị cáo Lương Mạnh H và Nguyễn Xuân T bị Viện kiểm sát truy tố và bị đưa ra xét xử về tội danh “Đánh bạc” theo quy định tại Khoản 1 Điều 248 của Bộ luật hình sự năm 1999 là đủ căn cứ, đúng người thực hiện hành vi phạm tội và đúng pháp luật. Trong vụ án này, các bị cáo thực hiện hành vi phạm tội trước và bị đưa ra xét xử sau thời điểm Bộ luật hình sự 2015

được sửa đổi bổ sung năm 2017 có hiệu lực thi hành. Tuy nhiên, tại Điều 321 Bộ luật hình sự 2015 được sửa đổi bổ sung năm 2017 là điều luật quy định mức khởi điểm của các khung hình phạt cao hơn mức khởi điểm của các khung hình phạt quy định tại Điều 248 Bộ luật hình sự năm 1999. Do vậy, HĐXX sẽ áp dụng quy định tại Điều 248 Bộ luật hình sự năm 1999 là điều khoản có lợi cho các bị cáo khi xét xử.

Về tính chất đồng phạm: Đây là vụ án đồng phạm giản đơn, các bị cáo cùng nhau thực hiện hành vi phạm tội, các bị cáo sử dụng số tiền đánh bạc ngang nhau nên cần đánh giá vị trí vai trò của các bị cáo ngang nhau trong vụ án.

Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Quá trình điều tra và tại phiên tòa các bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình nên áp dụng cho các bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự theo quy định tại điểm p Khoản 1 Điều 46 của Bộ luật hình sự năm 1999 (nay là điểm s khoản 1 Điều 51 BLHS năm 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017). Mặt khác, các bị cáo Lương Mạnh H và Nguyễn Xuân T đều có bố mẹ đẻ được Nhà nước tặng thưởng Huân - Huy chương nên các bị cáo đều được hưởng thêm tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại Khoản 2 Điều 46 Bộ luật hình sự 1999 (nay là khoản 2 Điều 51 BLHS năm 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017). Riêng bị cáo Nguyễn Xuân T được hưởng thêm tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự là phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng theo quy định tại điểm h Khoản 1 Điều 46 Bộ luật hình sự 1999 (nay là điểm i khoản 1 Điều 51 BLHS năm 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017).

Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Các bị cáo không phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự nào.

Căn cứ vào quy định của Bộ luật hình sự, cân nhắc tính chất mức độ nguy hiểm cho xã hội của hành vi phạm tội, nhân thân, tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của các bị cáo, Hội đồng xét xử xét thấy các bị cáo có nhiều tình tiết giảm nhẹ, nơi cư trú rõ ràng, phạm tội ít nghiêm trọng nên không cần thiết buộc các bị cáo phải chấp hành hình phạt tù mà áp dụng cho các bị cáo được hưởng án treo cũng đủ tác dụng giáo dục.

Về hình phạt bổ sung: Xét thấy cần thiết phải áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với các bị cáo để tăng cường tính giáo dục và bổ trợ cho hình phạt chính.

Về biện pháp tư pháp:

- Đối với số tiền đã xác định được các bị cáo sử dụng vào việc đánh bạc nên cần tuyên tịch thu, nộp ngân sách Nhà nước toàn bộ số tiền này.

- Đối với 01 điện thoại di động nhãn hiệu Samsung Galaxy S7 Edge màu vàng thu giữ của bị cáo Lương Mạnh H, 01 điện thoại di động nhãn hiệu Samsung J2 màu vàng thu giữ của bị cáo Nguyễn Xuân T là phương tiện các bị cáo sử dụng vào việc phạm tội nên cần tuyên tịch thu, phát mại, nộp ngân sách Nhà nước.

- Đối với 02 SIM lắp kèm theo máy điện thoại đã thu giữ của bị cáo H và T do không còn giá trị sử dụng nên cần tuyên tịch thu cho tiêu hủy.

Về án phí: Các bị cáo có tội nên phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

[2] Về tính hợp pháp của các hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố: Căn cứ Biên bản vụ việc (BL 42+73), kết quả kiểm tra, giải trình dữ liệu điện thoại di động của các bị cáo, kết quả mở thưởng xổ số kiến thiết Miền Bắc ngày 14/10/2017 và sự thừa nhận về hành vi mua bán số lô, đề trái phép của các bị cáo, cơ quan cảnh sát điều tra đã Quyết định khởi tố vụ án, khởi tố bị can đối với Lương Mạnh H và Nguyễn Xuân T về tội Đánh bạc, đồng thời tiến hành hoạt động điều tra lấy lời khai, hỏi cung bị can là phù hợp với quy định của pháp luật.

[3] Về các vấn đề khác: Quá trình điều tra Lương Mạnh H còn khai nhận vào ngày 14/10/2017 còn bán các số lô, đề cho anh Tăng Văn K2 là chủ sử dụng số điện thoại 01215380145 có địa chỉ ở TĐ, GX, GL, Hải Dương với số tiền là 12.920.000đ. Theo thông tin cung cấp của Tổng công ty viễn thông Mobifone thì chủ thuê bao trên là Vũ Kim H2 không xác định được địa chỉ, số chứng minh 143992032 chưa cấp cho ai, anh K2 không thừa nhận dùng số điện thoại trên để mua số lô, đề của H nên cơ quan điều tra không xem xét xử lý là phù hợp.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH

Căn cứ vào Khoản 1 và Khoản 3 Điều 248 Bộ luật hình sự năm 1999; điểm p Khoản 1 và Khoản 2 Điều 46; Điều 20; Điều 53; Khoản 1 và Khoản 2 Điều 60; khoản 2 Điều 30 Bộ luật hình sự năm 1999 (nay là điểm s Khoản 1 và Khoản 2 Điều 51; Điều 17; Điều 58; Khoản 1 và Khoản 2 Điều 65; Khoản 2 Điều 35 Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017) đối với cả hai bị cáo; áp dụng thêm điểm h Khoản 1 Điều 46 Bộ luật hình sự năm 1999 (nay là điểm i Khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017) riêng đối với bị cáo Nguyễn Xuân T; điểm a, b, c Khoản 2 Điều 106, Điều 136, Điều 331, Điều 333 Bộ luật tố tụng hình sự 2015; Luật phí và lệ phí số 97/2015/QH 13 ngày 25/11/2015 và Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án đối với cả hai bị cáo;

1. Về tội danh: Tuyên bố các bị cáo Lương Mạnh H và Nguyễn Xuân T đều phạm tội “Đánh bạc”.

2. Về hình phạt chính:

- Xử phạt: Bị cáo Lương Mạnh H **12** (mười hai) tháng tù, cho hưởng án treo. Thời gian thử thách **24** (hai mươi bốn) tháng tính từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Giao bị cáo Lương Mạnh H cho Ủy ban nhân dân phường VH, thành phố Hải Dương, tỉnh Hải Dương giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách. Gia đình bị cáo có trách nhiệm phối hợp với Ủy ban nhân dân phường VH trong việc giám sát giáo dục bị cáo.

Trường hợp bị cáo Lương Mạnh H thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định tại khoản 1 Điều 69 Luật thi hành án hình sự.

- Xử phạt: Bị cáo Nguyễn Xuân T **09** (chín) tháng tù, cho hưởng án treo. Thời gian thử thách **18** (mười tám) tháng tính từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Giao bị cáo Nguyễn Xuân T cho Ủy ban nhân dân phường VH, thành phố Hải Dương, tỉnh Hải Dương giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách. Gia đình bị cáo có trách nhiệm phối hợp với Ủy ban nhân dân phường VH trong việc giám sát giáo dục bị cáo.

Trường hợp bị cáo Nguyễn Xuân T thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định tại khoản 1 Điều 69 Luật thi hành án hình sự.

3. Về hình phạt bổ sung: Phạt tiền các bị cáo Lương Mạnh H và Nguyễn Xuân T mỗi bị cáo 5.000.000đ (năm triệu đồng) nộp ngân sách Nhà nước.

4. Về biện pháp tư pháp:

- Tịch thu, nộp ngân sách Nhà nước số tiền bị cáo Lương Mạnh H dùng vào việc đánh bạc là 15.750.000 đồng (chưa thu).

- Tịch thu, nộp ngân sách Nhà nước số tiền bị cáo Nguyễn Xuân T dùng vào việc đánh bạc là 11.950.000 đồng (chưa thu).

- Tịch thu, phát mại, nộp ngân sách Nhà nước 01 điện thoại di động nhãn hiệu Samsung Galaxy S7 Edge màu vàng (số imei: 355914070417269, số seri R39H30JRJM).

- Tịch thu, phát mại, nộp ngân sách Nhà nước 01 điện thoại di động nhãn hiệu Samsung J2 màu vàng (số imei 1: 354741070642664 và số imei 2: 354742070643662).

- Tịch thu cho tiêu hủy 02 SIM điện thoại của bị cáo H và T (lắp bên trong máy điện thoại) do không còn giá trị sử dụng

(Tất cả vật chứng trên theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 18/01/2018 giữa cơ quan cảnh sát điều tra công an thành phố Hải Dương và Chi cục thi hành án dân sự thành phố Hải Dương).

4. Về án phí: Buộc các bị cáo Lương Mạnh H và Nguyễn Xuân T mỗi bị cáo phải chịu 200.000đ án phí sơ thẩm hình sự.

5. Về quyền kháng cáo: Các bị cáo Lương Mạnh H và Nguyễn Xuân T có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- Các bị cáo;
- Viện Kiểm sát nhân dân TP Hải Dương;
- Viện Kiểm sát nhân dân tỉnh Hải Dương;
- Cơ quan CSĐT công an TP Hải Dương;
- Cơ quan THAHS công an TP Hải Dương
- Trại tạm giam Kim Chi – Công an Hải Dương;
- Chi cục THADS thành phố Hải Dương;
- Sở tư pháp tỉnh Hải Dương;
- Lưu hồ sơ vụ án.
- Lưu VP.

TM.HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Lê Xuân Hiền